

**CHƯƠNG TRÌNH KẾ HOẠCH  
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA  
QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG TỈNH NĂM 2018**

Thực hiện Chương trình kế hoạch công tác của ngành Nông nghiệp và PTNT Đắk Lắk năm 2018 tại Công văn số 72/SNN-KHTC ngày 11/01/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT; Công văn số 169/SNN-KHTC ngày 19/01/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình kế hoạch công tác của ngành Nông nghiệp và PTNT năm 2018, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh xây dựng Chương trình kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh năm 2018, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

**1. Mục đích:**

1.1. Đề ra các nội dung, giải pháp và phân công trách nhiệm cụ thể cho các phòng chuyên môn của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh (Quỹ tỉnh) để triển khai, thực hiện kế hoạch thu, chi tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) năm 2018 trên địa bàn tỉnh có hiệu quả và đạt kế hoạch đề ra; đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh; đảm bảo sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả nguồn tiền chi trả DVMTR.

1.2. Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa công tác bảo vệ và phát triển rừng góp phần quản lý, bảo vệ và sử dụng tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp hiệu quả; gia tăng đóng góp của ngành lâm nghiệp vào cơ cấu kinh tế của tỉnh, tạo nguồn tài chính bền vững nhằm giảm nhẹ gánh nặng lên ngân sách Nhà nước trong việc đầu tư vào bảo vệ và phát triển rừng; đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện sinh kế của người làm nghề rừng, góp phần giảm nghèo, đặc biệt là những hộ đồng bào dân tộc thiểu số sống gần rừng.

**2. Yêu cầu:**

2.1. Xây dựng Chương trình kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình kế hoạch liên quan đến việc thực thi chính sách chi trả DVMTR phải đảm bảo kịp thời, hiệu quả đúng quy định của Nhà nước.

2.2. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách chi trả DVMTR theo nhiệm vụ được phân công đạt hiệu quả, đúng quy định.

2.3. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đảm bảo tính công bằng, công khai và minh bạch.

2.4. Tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung của chính sách chi trả DVMTR đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, nâng cao nhận thức của xã hội về chính sách chi trả DVMTR, đặc biệt là các đối tượng trực tiếp có nghĩa vụ và quyền hạn thực hiện chính sách.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Phương hướng chung:**

Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong năm 2017 để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị cũng như công tác chuyên môn trong năm 2018, góp phần thực hiện có hiệu quả chính sách chi trả DVMTR trên địa bàn tỉnh.

### **2. Nhiệm vụ trọng tâm:**

2.1. Xây dựng và triển khai kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Kế hoạch, Tổng hợp.

- Phối hợp thực hiện phòng: Tài chính, Kế toán; Kiểm tra, Giám sát và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2018.

- Thời gian hoàn thành nhiệm vụ: Quý I năm 2019.

2.2. Xây dựng báo cáo và tổ chức sơ kết 5 năm (2013- 2017) thực hiện chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Kế hoạch, Tổng hợp.

- Phối hợp thực hiện phòng: Tài chính, Kế toán; Kiểm tra, Giám sát; Truyền thông; Tổ chức, Hành chính và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian xây dựng kế hoạch: Quý II năm 2018.

- Thời gian hoàn thành nhiệm vụ: Quý III năm 2018.

2.3. Xây dựng và triển khai kế hoạch Truyền thông về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Truyền thông.

- Phối hợp thực hiện phòng: Tài chính, Kế toán; Kiểm tra, Giám sát; Kế hoạch, Tổng hợp; Tổ chức, Hành chính các chi nhánh Quỹ liên huyện và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2018.

- Thời gian hoàn thành nhiệm vụ: Năm 2018.

2.4. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát các đơn vị cung ứng dịch vụ môi trường rừng và các đơn vị sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2018.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Kiểm tra, Giám sát.

- Phối hợp thực hiện phòng: Tài chính, Kế toán; Kế hoạch, Tổng hợp; Tổ chức, Hành chính các chi nhánh Quỹ liên huyện và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2018.

- Thời gian hoàn thành nhiệm vụ: Năm 2018.

2.5. Xây dựng và triển khai kế hoạch Chương trình: “Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đồng hành cùng học sinh đến trường trên địa bàn tỉnh năm 2018.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Truyền thông.

- Phối hợp thực hiện phòng: Tài chính, Kế toán; Kế hoạch, Tổng hợp; Tổ chức, Hành chính; các chi nhánh Quỹ liên huyện và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian xây dựng kế hoạch: Quý I năm 2018.

- Thời gian hoàn thành nhiệm vụ: Năm 2018.

2.6. Xây dựng và triển khai kế hoạch phương án hỗ trợ trồng cây phân tán từ nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh đối với các đơn vị kinh doanh nước sạch năm 2018.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Kế hoạch, Tổng hợp.

- Phối hợp thực hiện phòng: Kiểm tra, Giám sát; Tài chính, Kế toán; Tổ chức, Hành chính; Truyền thông các chi nhánh Quỹ liên huyện và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian xây dựng kế hoạch: Quý II năm 2018.

- Thời gian hoàn thành nhiệm vụ: Quý IV năm 2018.

2.7. Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới liên quan đến chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh năm 2018; về công tác bảo vệ và phát triển rừng.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Truyền thông.

- Phối hợp thực hiện phòng: Kiểm tra, Giám sát; Tài chính, Kế toán; Tổ chức, Hành chính; Kế hoạch, Tổng hợp và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian xây dựng kế hoạch: Quý II năm 2018.

- Thời gian hoàn thành nhiệm vụ: Quý IV năm 2018.

*(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)*

### **3. Giải pháp thực hiện:**

3.1. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, người lao động trong đơn vị nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện tốt chính sách chi trả DVMTR trên địa bàn tỉnh.

3.2. Tăng cường công tác kiểm tra diện tích và chất lượng rừng tham gia cung ứng DVMTR tại các đơn vị chủ rừng, đảm bảo ổn định diện tích rừng cung

ứng DVMTR, hạn chế tình trạng diện tích rừng cung ứng DVMTR bị tác động, xâm hại, ảnh hưởng đến chất lượng cung ứng DVMTR.

3.3. Phối hợp với Chi cục Kiểm lâm đơn đốc thu tiền trồng rừng thay thế theo các Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh để bố trí cho các đơn vị trồng rừng thay thế theo quy định, đề xuất cấp thẩm quyền xử phạt những đơn vị chấp hành chưa nghiêm việc nộp tiền TRTT về Quỹ tỉnh.

3.4. Tổ chức rà soát các nguồn thu theo quy định tại Nghị định 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ; các khoản đóng góp bắt buộc theo quy định tại Điều 10 Nghị định 05/2008/NĐ-CP ngày 14/01/2008 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh nhằm gia tăng nguồn thu để chi trả cho công tác QLBR.

3.5. Tổ chức đàm phán, ký kết các hợp đồng ủy thác chi trả DVMTR đối với các nhà máy thủy điện chưa ký kết hợp đồng ủy thác; phối hợp với Quỹ Trung ương đàm phán và ký kết các hợp đồng ủy thác chi trả DVMTR với các đối tượng có sử dụng lưu vực liên tỉnh trong đó có sử dụng DVMTR của tỉnh Đắk Lắk chưa ký kết được hợp đồng ủy thác.

3.6. Tăng cường sự phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác thu, nộp tiền ủy thác chi trả DVMTR trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thu, đặc biệt là thu nợ của các năm trước.

3.7. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát các đơn vị chủ rừng, đảm bảo việc quản lý và sử dụng tiền chi trả DVMTR tiết kiệm, chặt chẽ, có hiệu quả và theo đúng quy định, đảm bảo mục tiêu quản lý bảo vệ rừng.

3.8. Kiểm tra, kiểm soát việc kê khai quyết toán tiền chi trả DVMTR của các đối tượng ủy thác qua Quỹ tỉnh; chủ động tổ chức giải ngân tạm ứng tiền cho các đối tượng tham gia cung ứng DVMTR hàng Quý.

3.9. Tăng cường công tác tuyên truyền, hội nghị, tập huấn bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và tầng lớp nhân dân để thực hiện có hiệu quả về chính sách chi trả DVMTR.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

1. Căn cứ Chương trình kế hoạch này, các phòng: Tổ chức, Hành chính; Tài chính, Kế toán; Kế hoạch, Tổng hợp; Kiểm tra, Giám sát; phòng Truyền thông và các chi nhánh Quỹ liên huyện chủ động phân công nhiệm vụ cụ thể các cá nhân thuộc phòng để tổ chức thực hiện; phối hợp với các phòng và đơn vị liên quan tổ chức triển khai, thực hiện, đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Hàng tháng, quý các phòng có trách nhiệm đánh giá những việc làm được và chưa làm được để báo cáo Lãnh đạo Quỹ tỉnh (theo lĩnh vực được phân công) xem xét, cho ý kiến.

2. Tăng cường vai trò trách nhiệm, tính chủ động của các Trưởng phòng chuyên môn; Trưởng chi nhánh trong chỉ đạo công tác chuyên môn đối với các phòng và các chi nhánh Quỹ liên huyện; giúp Lãnh đạo Quỹ tỉnh theo dõi chỉ đạo kịp thời và triển khai có hiệu quả nhiệm vụ được phân công.

3. Giao Trưởng phòng Kế hoạch, Tổng hợp giúp Giám đốc Quỹ tỉnh theo dõi việc triển khai Chương trình kế hoạch này; hàng tháng (trước ngày 25), quý (trước ngày 25 tháng cuối quý) các phòng gửi báo cáo kết quả thực hiện về phòng Kế hoạch, Tổng hợp để tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Quỹ tỉnh báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT theo quy định.

Trên đây là Chương trình kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2018 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh. Đề nghị các phòng chuyên môn thuộc Quỹ tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện. / ktu

Nơi nhận: Phong

- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam (b/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- GD Sở - CT HDQL Quỹ (b/c);
- Phòng KH-TC Sở;
- Lãnh đạo Quỹ tỉnh;
- Các phòng thuộc Quỹ tỉnh;
- Các chi nhánh Quỹ liên huyện;
- Lưu: VT, KHTH (Vl.12b).



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Chí  
Nguyễn Minh Chí



TT	Các nhiệm vụ	Phòng chủ trì xây dựng và tham mưu	Phối hợp thực hiện	Thời gian xây dựng kế hoạch	Thời gian hoàn thành nhiệm vụ
	trong việc thực hiện chính sách chi trả DVMTR năm 2018.		chính và các đơn vị có liên quan.		
5	Xây dựng và triển khai kế hoạch Chương trình: “Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đồng hành cùng học sinh đến trường năm 2018 trên địa bàn tỉnh”.	Phòng Truyền thông	Phòng Tài chính, Kế toán; Kế hoạch, Tổng hợp; Tổ chức, Hành chính và các đơn vị có liên quan.	Quý II/2018	Năm 2018
6	Xây dựng và triển khai “Phương án hỗ trợ trồng cây phân tán năm 2018 trên địa bàn tỉnh”.	Phòng Kế hoạch, Tổng hợp	Kiểm tra, Giám sát; Tài chính, Kế toán; Tổ chức, Hành chính; Tuyên thông và các đơn vị có liên quan.	Quý II/2018	Quý IV/2018
7	Xây dựng và triển khai các hội nghị tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới liên quan đến chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2018 trên địa bàn tỉnh.	Phòng Truyền thông	Phòng Kiểm tra, Giám sát; Tài chính, Kế toán; Tổ chức, Hành chính; Kế hoạch, Tổng hợp và các đơn vị có liên quan.	Quý II/2018	Quý IV/2018